



TAN CANG PILOT COMPANY LIMITED

PLANNING TO LEAD THE SHIPS 12/05/2026 (Tuesday)

TIDE TIME

Water Level	Vung Tau	Cat Lai	Flow
2.6	20:11	23:00	↙
1.3	03:00	06:45	↗
3.2	10:30	14:00	↙
2	16:50	20:45	↗
2.7	22:03	01:15	↙
1.5	04:09	07:45	↗

No.	Pilot	Arriving ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	Đ.Long	ERAMUS EFFORT	8.6	142	9,562	P/s1 - CL4-5	01:30	//0400 tt xấu	AB02-08
2	P.Hải	YM HORIZON	7.4	169	15,167	P/s1 - CL5	02:30	//0500 tt xấu	A1-A6
3	Duyệt	GLORY 55	3	58	399	P/s1 - TL CL7	02:00		08
4	Th.Hùng	KOTA RANCAK	8	146	9,678	P/s1 - CL7	02:30	//0630 tt xấu	A3-TM
5	Hà	MONICA	8.7	173	17,801	P/s3 - BNPH	09:00	//1200	A2-A5
6	K.Toàn	SAN PEDRO	9.6	172	16,880	P/s3 - CL4	10:00	//1230	A1-A6
7	N.Trường	YONG SHENG 98	7.5	122	7,921	H25 - TCHP	09:30	MP, SR	01-12
8	Đ.Chiến	INCHEON VOYAGER	10.5	196	27,828	P/s3 - CL4-5	10:30	//1300	A2-A5
9	P.Cần - Vinh	YM CELEBRITY	10.5	210	32,720	P/s3 - BP7	10:30	Thả neo tăng cường dây	A1-A6
10	N.Tuấn	ANBIEN BAY	9.6	172	17,515	P/s3 - CL1	08:30	//	A2-A5
11	Quang	MIYUNHE	9.7	183	16,738	P/s3 - CL7	16:00	Cano DL	A1-A6
12	Đào	SAWASDEE DENEK	10	172	18,072	P/s3 - CL1	18:30	//2130	A2-A5
13	N.Hoàng	PIANO LAND	8.3	261	69,840	CR1 - P/S	14:00	QTCR	
14	N.Cường	MILD CONCERTO	8.6	148	9,929	H25 - TCHP	21:00	ĐX,SR	
No.	Pilot	Cai Mep ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	N.Cường	ACX CRYSTAL	11	223	29,060	CM4 - P/s3	02:30	MP-VTX	A9-A10
2	N.Dũng - T.Tùng	CSCL BOHAI SEA	10.2	336	116,603	P/s3 - CM4	08:00	MT-VTX	A9-A10-H9
3	Phú - N.Minh	NYK RUMINA	11.2	295	55,487	P/s3 - CM2	08:00	MT-VTX	MR-KS
4	B.Long - H.Trường	ONE FANTASTIC	14	366	155,545	CM3 - P/s3	16:30	MT-3NM-VTX	MR-KS-AWA
5	T.Cần - P.Tuấn	ONE HONOLULU	11	335	96,980	P/s3 - CM3	17:30	MT-VTX	MR-KS

6	Khái - Nghị	NYK RUMINA	12.5	295	55,487	CM2 - P/s3	17:30	MT-VTX	MR-KS
No.	Pilot	Departing ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	M.Hải	SITC HAIPHONG	9	162	13,267	TCHP - H25	23:30		01-12
2	Quân	SM JAKARTA	9	168	16,850	CL4-5 - P/s3	04:00	LT	A3-08
3	A.Tuấn	JIN JI YUAN	9.6	190	25,700	CL5 - H25	05:00	SR	A1-A6
4	P.Thùy	KMTC PUSAN	9	169	16,717	CL7 - P/s3	05:30	LT	A3-AB02
5	N.Chiến	RENOWN	8	140	9,353	CL1 - P/s3	06:30	LT	A3-TM
6	V.Tùng	KMTC TAIPEIS	9	172	18,370	CL4 - P/s3	12:30	lt	A1-A6
7	Nhật	SKY RAINBOW	9.2	173	17,944	TCHP - H25	15:00	SR	01-12
8	Đ.Minh	ANBIEN SKY	9.7	172	18,852	BNPH - H25	11:30	SR	A2-A5
9	Quyền	ERAMUS EFFORT	7.9	142	9,562	CL4-5 - H25	13:30	SR	A3-08
10	Q.Hung	YM HORIZON	8.3	169	15,167	CL5 - P/s3	18:00		A1-A6
11	Đ.Toản	ANBIEN BAY	9	172	17,515	CL1 - P/s3	19:00		A2-A5
12	Duy	YONG SHENG 98	6.5	122	7,921	TCHP - H25	23:00	SR	01-12
13	Đ.Long	STAR 26	3.5	111	3,640	CanGio - H25	00:00	SR	
No.	Pilot	Shifting ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	Đức	CNC CHEETAH	10.5	186	31,999	BP7 - CL3	05:30	MT	A2-A5.
2	Đức	YM CELEBRITY	10.5	210	32,720	BP7 - CL5	18:30	Cano DL, ĐX	

PILOTING TO SUCCESS